

Thứ ... ngày tháng năm 2024

PHIẾU BỒ TRỢ SỐ 1

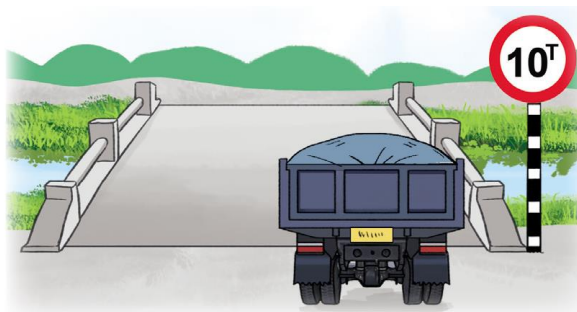
MÔN TOÁN

Họ và tên học sinh:.....Lớp: 4.....

Bài 1: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

- a. $2389 \times 8 \dots 8 \times 2398$. Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm là:
A. < B. > C. = D. Không có
- b. Giá tiền một tập lì xì là 32.000 đồng. Hỏi Lan mua 5 tập lì xì như vậy thì phải trả bao nhiêu tiền?
A. 16 000 đồng C. 160 000 đồng
B. 39 000 đồng D. 1 600 000 đồng
- c. Để chuẩn bị cho Tết nguyên đán, cửa hàng đóng gói 24 386 chiếc bánh vào các hộp, mỗi hộp 4 chiếc. Hỏi người ta đóng được tất cả bao nhiêu hộp bánh?
A. 6090 hộp bánh C. 6069 hộp bánh
B. 6690 hộp bánh D. 6096 hộp bánh
- d. Biểu thức nào dưới đây có giá trị bé nhất?
A. $126\,500 + 350\,000 \times 2$ C. $126\,500 \times 2 + 350\,000 \times 2$
B. $(126\,500 + 350\,000) \times 2$ D. $126\,500 \times 2 + 350\,000$

- e. Một công ty đang vận chuyển hàng hoá từ miền Nam ra miền Bắc. Kết quả của mỗi phép tính ghi trên mỗi xe là tổng cân nặng (tính theo đơn vị ki – lô – gam) của xe và hàng hoá trên chiếc xe đó. Hỏi chiếc xe nào có thể đi qua cầu?



A



B



C

Bài 2: Đúng ghi Đ, sai ghi S:

$$\begin{array}{r} 175\,500 \\ \times \quad 2 \\ \hline 351\,000 \end{array}$$

☐

$$\begin{array}{r} 45\,890 \\ \times \quad 4 \\ \hline 163\,560 \end{array}$$

☐

$$\begin{array}{r} 104\,367 \\ \times \quad 7 \\ \hline 730\,569 \end{array}$$

☐

$$\begin{array}{r} 363\,802 \\ \times \quad 9 \\ \hline 3\,274\,218 \end{array}$$

☐

Bài 3: Không thực hiện phép tính, hãy nối hai biểu thức có giá trị bằng nhau.



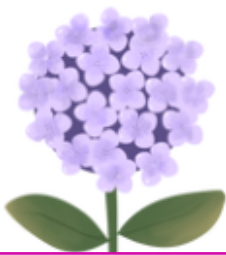
$15 \times 4 \times 3$

$19\,000 \times 5$



$5 \times 19\,000$

$n \times m$



9×150

3×60



$m \times n$

$9 \times 30 \times 5$

Bài 4: Đặt tính rồi tính.

$10\,824 \times 4$

.....
.....
.....

$51\,609 \times 5$

$162\,500 \times 3$

$618\,324 : 4$

$780\,625 : 5$

$65230 : 2$

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 5. Đàn vịt ở trại A có 4 150 con, đàn vịt ở trại B có số vịt gấp đôi số vịt ở trại A.

Hỏi cả hai đàn vịt có bao nhiêu con vịt?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 6. Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

a) $42\,503 \times 8 = 8 \times \dots\dots\dots$

b) $150 \times 7 = 7 \times (125 + \dots\dots\dots)$

c) $12 \times 5 = 5 \times (24 : \dots\dots\dots)$

Thứ ... ngày tháng năm 2024

PHIẾU BỒ TRỢ SỐ 2

Họ và tên học sinh: Lớp: 4.....

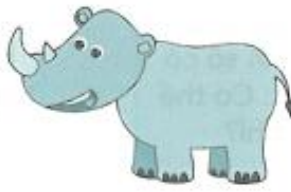
Bài 1: Số

a	10	8	6	9	7
b	5	7	5	1	4
c	2	6	9	3	4
$(a \times b) \times c$					
$a \times (b \times c)$					

Bài 2: Kết quả mỗi phép tính là cân nặng của một con vật dưới đây. Nối con vật với cân nặng thích hợp, biết con voi nặng nhất, con hà mã nhẹ nhất.



1046 kg x 4



2 308 kg x 2



1425 kg x 3

Bài 3. Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.

May mỗi bộ quần áo bảo hộ lao động hết 4 m vải. Hỏi may 12 450 bộ quần áo như thế hết bao nhiêu mét vải?

Tớ phải thực hiện phép nhân $4 \times 12\,450$, mà nhân với số có nhiều chữ số chưa học. Có thể làm như thế nào nhỉ?

Có thể dựa vào tính chất giao hoán của phép nhân. Ta thực hiện phép nhân $12\,450 \times 4$ cũng được kết quả cần tìm nhé!



$12\,450 \times 4 = \dots\dots\dots$
Số vải cần dùng là..... m.



Bài 4: Đặt tính rồi tính



$874\,026 \times 5$

$530\,061 \times 9$

$123\,769 \times 7$

$94\,064 : 4$

$724\,304 : 7$

$784\,314 : 3$

Bài 2: Tính bằng cách thuận tiện nhất

$2 \times 175 \times 5$

$125 \times 32 \times 5 \times 4$

Bài 3: Một cơ sở sản xuất được 124 577 lít nước mắm. Người ta đóng nước mắm vào các can loại 5l. Hỏi cơ sở sản xuất đó đóng được nhiều nhất bao nhiêu can và còn thừa bao nhiêu lít nước mắm?



Bài giải

Bài 4: Mẹ mua cho Nam một bộ sách tìm hiểu về đại dương gồm 4 quyển sách. Biết mỗi quyển có giá là 148.000 đồng. Hỏi bộ sách tìm hiểu về đại dương đó bao nhiêu tiền?

Bài giải

Thứ ... ngày tháng năm 2024

PHIẾU BỒ TRỢ SỐ 3

Họ và tên học sinh:.....Lớp: 4.....

Phần I:

Câu 1: Điền số thích hợp vào chỗ chấm

- a) Số bé nhất có năm chữ số nhân với 6
..... $\times$ 6 =
- b) Lấy số tròn nghìn lớn nhất có năm chữ số chia cho 7:
..... : 7 =(dư.....)
- c) Lấy số chẵn nhỏ nhất có 4 chữ khác nhau nhân với 8
..... $\times$ 8 =

Câu 2. Viết giá trị của biểu thức vào 6 trống

a	2	3	4	5
101 512 $\times$ a				

Câu 3. Số?

6	$\times$	5	=	5	$\times$	
345	$\times$		=	9	$\times$	345

Câu 4. Số?

- a) $(14 \times 18) \times 55 = 4 \times (\dots \times 55)$
b) $14 \times 3 \times 5 = 5 \times \dots = 15 \times \dots$

Câu 5. Một chiếc quạt cây có giá là 490 500 đồng. Bác Lan muốn mua 2 chiếc quạt cây như thế. Hỏi bác Lan phải trả bao nhiêu tiền?

Trả lời:

Câu 6 . Mỗi con cá sấu ăn hết 7kg thịt mỗi ngày. Theo em 250kg thịt có đủ cho 5 con cá sấu ăn cả tuần không? Tại sao?

Trả lời:

Phần II:

Bài 1. Đặt tính rác tính:

$$15\,294 \times 3$$

$$20613 \times 7$$

$$372\,509 \times 2$$

.....
.....
.....

$3612 : 6$

$3118 : 9$

$152535 : 5$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2. Tính bằng cách thuận tiện nhất

a. $4 \times 78 \times 5$

b. $2 \times 99 \times 5$

c. $6 \times 31 \times 5$

d. $8 \times 63 \times 5$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3: Trường Đại học Bình Minh tổ chức giải chạy gây quỹ từ thiện. Biết đường chạy bộ vòng quanh một sân vận động dài 326 m. Một sinh viên ngày đầu chạy 8 vòng xung quanh sân vận động, ngày thứ hai chạy được 9 vòng. Hỏi:

- Ngày thứ nhất sinh viên đó chạy được bao nhiêu mét?
- Ngày thứ hai sinh viên đó chạy nhiều hơn ngày thứ nhất bao nhiêu mét?
- Sau cả hai ngày sinh viên đó chạy được bao nhiêu mét?



Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 4: Đồ bạn?

Trong một phép chia có dư, biết số chia là 8, thương là 10 241 và số dư là số lớn nhất có thể.

Phép chia đó là

..... : = (dư.....)

Họ và tên học sinh:.....Lớp: 4.....

Bài 1. Đặt tính rồi tính.

$$273\,118 \times 3$$

.....
.....
.....

$$107\,208 \times 9$$

.....
.....
.....

$$319\,004 \times 6$$

.....
.....
.....

Bài 2. Tính giá trị biểu thức.

a) $272\,119 + 18\,307 \times 3$

=

=

b) $983\,782 - 37\,095 \times 7$

=

=

Bài 3. Đặt tính rồi tính:

$$76\,122 : 3$$

.....
.....
.....
.....
.....
.....

$$827\,385 : 5$$

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 4. Tính giá trị của biểu thức.

a) $124\,064 : 4 \times 3$

=

=

b) $832\,203 : 9 \times 2$

=

=

Bài 5. Chú Nhất có 250 000 đồng. Sau khi mua 4 kg vải thì chú còn 90 000 đồng. Hỏi mỗi ki-lô-gam vải có giá bao nhiêu tiền?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6. Năm ngoái người ta ghi nhận có 175 650 lượt khách du lịch tới địa phương A. Năm nay người ta ước tính lượt khách du lịch tới địa phương A sẽ tăng gấp 4 lần. Hỏi năm nay ước tính lượt khách du lịch tới địa phương A là bao nhiêu lượt?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Bài 7. Không thực hiện phép tính, viết số thích hợp vào chỗ chấm.

- a) $3 \times 6 = \dots\dots\dots \times 3$
- b) $12 \times 15 = 15 \times \dots\dots\dots$
- c) $762\,772 \times 9 = 9 \times \dots\dots\dots$
- d) $15\,360 \times 4 = \dots\dots\dots \times 15\,360$

Bài 8. Tìm hai số biết tổng và hiệu của chúng là 125 000 và 2 500.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

